

Số: 0715/2022/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 58, 59, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0306/2022/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

- Bà Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1977
 - Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1976
- Cùng địa chỉ: Đường P, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Văn M và Bà Nguyễn Thị Diệu H đã tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường M, quận B, TPHCM, Giấy chứng nhận kết hôn số 110/2012 quyển số 01/2012 ngày 30 tháng 7 năm 2012.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 01 năm đầu, từ năm 2013 cho đến nay vợ chồng vẫn cùng chung sống nhưng không hạnh phúc, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, hai bên nhiều lần cãi vã, mất lòng tin lẫn nhau. Nay nhận thấy hiện nay hai bên không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án quận B giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông M và bà H có 01 con chung tên Nguyễn Khánh T, sinh ngày 05/12/2012, hai bên thỏa thuận sẽ do bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ trưởng thành. Về cấp dưỡng: Hai bên thỏa thuận ông M cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 5/2022 cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng và thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự khác: Không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, người yêu cầu đã thỏa thuận được giải quyết toàn bộ nội dung việc hôn nhân gia đình về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn M và Bà Nguyễn Thị Diệu H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 110/2012 quyển số 01/2012 ngày 30 tháng 7 năm 2012 do Ủy ban nhân dân Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

1.2 Về con chung: Ông Nguyễn Văn M và Bà Nguyễn Thị Diệu H thỏa thuận con chung tên Nguyễn Khánh T, sinh ngày 05/12/2012 sẽ do bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ trưởng thành.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3 Về cấp dưỡng : Hai bên thỏa thuận ông Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 5/2022 cho đến khi trẻ Nguyễn Khánh T đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng và thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Diệu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn M không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con đúng theo thỏa thuận thì hàng tháng ông M phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành.

1.4 Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Ông Nguyễn Văn M và Bà Nguyễn Thị Diệu H chịu được căn cứ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000690 ngày 18/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận B;
- UBND phường M, quận B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang